

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG THƯƠNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 2658/QĐ-DCT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc Ban hành Quy chế Công tác Sinh viên
của Trường Đại học Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG THƯƠNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 284/QĐ-TTg, ngày 23 tháng 02 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc Thành lập Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP, ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT-BGDĐT ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 789/QĐ-TTg, ngày 01 tháng 7 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh thành Trường Đại học Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 04/NQ-HĐT, ngày 24 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng trường Trường Đại học Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Công tác Sinh viên và Thanh tra Giáo dục.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Công tác Sinh viên của Trường Đại học Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Công tác Sinh viên và Thanh tra Giáo dục, Trưởng các đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Hội đồng trường;
- Ban Giám hiệu;
- Lưu: VT, CTSV&TTrGD/



QUY CHẾ

Công tác sinh viên của Trường Đại học Công Thương

Thành phố Hồ Chí Minh (HUIT)

(Ban hành theo Quyết định số 2658/QĐ-DCT, ngày 13 tháng 9 năm 2023 của Hiệu trưởng
Trường Đại học Công Thương Thành Phố Hồ Chí Minh)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi Điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy, bao gồm: Nhiệm vụ và quyền của sinh viên; khen thưởng và kỷ luật sinh viên; nội dung công tác sinh viên; quy định cơ cấu, tiêu chuẩn, chức năng và nhiệm vụ của Ban cán sự lớp; hệ thống tổ chức, quản lý công tác sinh viên và tổ chức thực hiện.

2. Quy chế này áp dụng đối với sinh viên thuộc chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy (sau đây gọi chung là người học) và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Sinh viên được quy định tại quy chế này là người đang học chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy tại Nhà trường.

2. Sinh viên là trung tâm của các hoạt động giáo dục, được bảo đảm điều kiện thực hiện đầy đủ nhiệm vụ và quyền trong quá trình học tập và rèn luyện tại Nhà trường.

3. Ban cán sự lớp là một bộ phận do tập thể lớp sinh viên bầu ra, được Ban chủ nhiệm Khoa đào tạo phụ trách xem xét làm đề nghị, phòng Công tác Sinh viên và Thanh tra Giáo dục trình Hiệu trưởng Nhà trường ra quyết định công nhận.

4. Lớp sinh viên (gọi tắt là lớp) được tổ chức bao gồm những sinh viên cùng ngành, nghề, khoa học và được duy trì ổn định trong cả khóa học.

Điều 3. Mục đích và yêu cầu của công tác sinh viên

1. Công tác sinh viên là một trong những công tác trọng tâm của Nhà trường, bao gồm tổng thể các hoạt động giáo dục, tuyên truyền, quản lý, hỗ trợ và dịch vụ đối với sinh viên nhằm đảm bảo các mục tiêu của giáo dục đại học, định hướng theo đúng giá trị cốt lõi và triết lý giáo dục, góp phần thực hiện thắng lợi tầm nhìn, sứ mạng, mục tiêu phát triển chiến lược của Nhà trường.

2. Công tác sinh viên phải thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Công tác sinh viên phải bảo đảm dân chủ, khách quan, công bằng, công khai, minh bạch trong các vấn đề có liên quan đến sinh viên.

4. Công tác sinh viên phải đảm bảo tính thống nhất, có sự phối hợp đồng bộ chặt chẽ giữa các đơn vị có liên quan trong Trường.

Chương II

NỘI DUNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

Điều 4. Tổ chức các hoạt động giáo dục, tuyên truyền

1. Giáo dục tư tưởng chính trị:

a) Giáo dục, tuyên truyền để sinh viên nắm vững và thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng, hình thành bản lĩnh chính trị, yêu tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, cảnh giác và biết phê phán những luận điểm xuyên tạc, hành động chống phá Đảng và Nhà nước.

b) Phối hợp với Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên và các tổ chức chính trị - xã hội khác có liên quan trong các hoạt động rèn luyện của sinh viên. Tạo môi trường để sinh viên rèn luyện phấn đấu, được xét kết nạp vào Đảng.

2. Giáo dục đạo đức, lối sống:

a) Giáo dục, tuyên truyền cho sinh viên những giá trị, truyền thống đạo đức tốt đẹp của dân tộc Việt Nam, những chuẩn mực đạo đức chung của xã hội và đạo đức nghề nghiệp, biết phê phán những hành vi không phù hợp với chuẩn mực đạo đức.

b) Định hướng, giáo dục lối sống lành mạnh, văn minh, tiến bộ phù hợp với bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam, giáo dục ý thức trách nhiệm của cá nhân sinh viên đối với tập thể và cộng đồng.

3. Giáo dục, tuyên truyền phổ biến pháp luật:

- a) Giáo dục, tuyên truyền nâng cao nhận thức và ý thức tuân thủ pháp luật, thói quen sống và làm việc theo pháp luật.
- b) Nội dung giáo dục pháp luật đối với sinh viên tập trung vào các quy chế, quy định về học tập và rèn luyện, pháp luật về phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, đảm bảo trật tự an toàn giao thông và các Luật khác có liên quan.

4. Giáo dục kỹ năng: Kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp, việc làm,...

5. Giáo dục thể chất:

- a) Giáo dục, hướng dẫn sinh viên về kỹ thuật, phương pháp luyện tập và tổ chức cho sinh viên tham gia các hoạt động thể dục, thể thao theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- b) Phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho sinh viên về ăn uống đảm bảo dinh dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm, sinh hoạt điều độ, không lạm dụng rượu, bia, sử dụng chất kích thích, gây nghiện, kiến thức và kỹ năng chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch, bệnh, tai nạn thương tích,..., tổ chức và triển khai hoạt động của Trạm Y tế trong cơ sở giáo dục đại học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

6. Giáo dục thẩm mỹ:

- a) Giáo dục kiến thức, kỹ năng để sinh viên biết yêu và cảm thụ cái đẹp trong tự nhiên, cuộc sống xã hội và trong nghệ thuật.

- b) Hình thành năng lực phán đoán và đánh giá thẩm mỹ, hình thành thị hiếu, lý tưởng thẩm mỹ đúng đắn, hình thành năng lực sáng tạo nghệ thuật, lòng ham muốn và khả năng chuyển tải cái đẹp vào đời sống học tập, lao động và ứng xử. Có thái độ phê phán cái xấu, phản thẩm mỹ trong tâm hồn, trong hành vi ứng xử, hình dáng, trang phục,...

Điều 5. Công tác quản lý sinh viên

1. Công tác hành chính:

- a) Tổ chức tiếp nhận thí sinh trúng tuyển, sắp xếp, bố trí sinh viên vào các lớp, chỉ định Ban cán sự lớp (lớp trưởng, lớp phó đời sống kiêm bí thư chi đoàn) lâm thời, làm thẻ sinh viên, thẻ thư viện, quản lý, tổ chức cấp phát văn bằng, chứng chỉ của sinh viên.

b) Thống kê, tổng hợp dữ liệu và quản lý, lưu trữ hồ sơ liên quan đến sinh viên, giải quyết các công việc hành chính có liên quan đến sinh viên.

2. Công tác khen thưởng và kỷ luật:

a) Theo dõi, đánh giá ý thức học tập, tổ chức đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên, phân loại, xếp loại sinh viên cuối mỗi học kỳ, năm học, khóa học theo Quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Phát động, tổ chức các phong trào thi đua trong sinh viên, tổ chức đánh giá, bình bầu và khen thưởng cho tập thể, cá nhân sinh viên đạt thành tích cao trong học tập và rèn luyện, tổ chức cho sinh viên nghiên cứu khoa học, thi Olympic các môn học, thi sáng tạo tài năng trẻ và các hoạt động khuyến khích học tập khác.

c) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định về học tập và rèn luyện đối với sinh viên.

d) Tham mưu, theo dõi và tổng hợp việc xử lý kỷ luật sinh viên vi phạm theo quy định.

3. Công tác sinh viên nội trú, ngoại trú:

Tổ chức thực hiện các nội dung, biện pháp công tác sinh viên nội trú, ngoại trú theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Công tác bảo đảm an ninh, trật tự trường học:

a) Ban hành nội quy, quy định, xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các văn bản chỉ đạo, văn bản quy phạm pháp luật của Đảng, Nhà nước về công tác bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội trong sinh viên. Phối hợp với công an địa phương thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự trường học.

b) Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, đảm bảo an toàn cho các hoạt động học tập, rèn luyện của sinh viên. Theo dõi, nắm bắt diễn biến tư tưởng, hành vi của sinh viên để có sự định hướng, giáo dục, phối hợp ngăn chặn việc kích động, lôi kéo sinh viên tham gia các hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước, tham gia các tệ nạn xã hội, truyền đạo trái phép và các hành vi vi phạm pháp luật, phối hợp xử lý các vụ việc về an ninh.

trật tự trường học và các vụ việc liên quan đến sinh viên ở trong và ngoài cơ sở giáo dục đại học.

5. Thực hiện các chế độ, chính sách đối với sinh viên:

Tuyên truyền, hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp và giải quyết các chế độ, chính sách của Nhà nước liên quan đến sinh viên theo quy định.

Điều 6. Hỗ trợ và dịch vụ sinh viên

1. Tư vấn học tập:

Tư vấn, hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập phù hợp với mục tiêu và năng lực, cung cấp thông tin về chương trình đào tạo, hướng dẫn sinh viên tiếp cận các nguồn lực (về học thuật, tài chính, kỹ thuật...) nhằm nâng cao khả năng, học tập hiệu quả.

2. Công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm:

Tổ chức thực hiện các nội dung, biện pháp công tác tư vấn hướng nghiệp, việc làm theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Tư vấn tâm lý, chăm sóc sức khỏe:

a) Tư vấn, hỗ trợ sinh viên khi gặp phải các vấn đề về tâm lý - xã hội, phối hợp tổ chức các dịch vụ tư vấn, chăm sóc sức khỏe để có sự hỗ trợ, can thiệp cần thiết khi sinh viên gặp phải các vấn đề ảnh hưởng đến thể chất và tinh thần.

b) Tổ chức khám sức khỏe đầu vào và định kỳ cho sinh viên, tư vấn, tổ chức cho sinh viên thực hiện Luật bảo hiểm y tế, sơ, cấp cứu, khám chữa bệnh ban đầu cho sinh viên.

4. Hỗ trợ tài chính:

Phối hợp với các tổ chức, cá nhân hảo tâm xây dựng, quản lý các quỹ học bổng, tổ chức trao học bổng tài trợ cho sinh viên xuất sắc, sinh viên có hoàn cảnh gia đình khó khăn.

5. Hỗ trợ đặc biệt:

Triển khai dịch vụ công tác xã hội trong trường học, tạo điều kiện giúp đỡ sinh viên khuyết tật, sinh viên diện chính sách, có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

6. Tổ chức, quản lý các dịch vụ sinh viên:

Tổ chức dịch vụ cho sinh viên như: internet, điện thoại, nhà ăn, căn tin, trông giữ xe, sân chơi, bãi tập, thiết chế văn hóa,...

Chương III

HỆ THỐNG TỔ CHỨC, QUẢN LÝ CÔNG TÁC SINH VIÊN

Điều 7. Hệ thống tổ chức, quản lý công tác sinh viên

Hệ thống tổ chức, quản lý công tác sinh viên của Nhà trường gồm: Hiệu trưởng Nhà trường, các đơn vị phụ trách công tác sinh viên, khoa, cố vấn học tập và lớp sinh viên. Hệ thống tổ chức, quản lý công tác sinh viên của Nhà trường do Chủ tịch Hội đồng Trường quyết định dựa trên đề xuất của Hiệu trưởng.

Điều 8. Trách nhiệm của Ban Giám hiệu

1. Chỉ đạo, tổ chức quản lý các hoạt động của công tác sinh viên. Bố trí các nguồn lực nhằm bảo đảm thực hiện tốt các nội dung của công tác sinh viên.

2. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, ngành và địa phương trong công tác sinh viên, tạo điều kiện cho sinh viên thực hiện đầy đủ quyền và nhiệm vụ của mình.

3. Chỉ đạo tổ chức “Tuần Sinh hoạt công dân - sinh viên” đầu khóa, đầu năm và cuối khóa học theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, hằng năm tổ chức đối thoại với sinh viên để cung cấp thông tin cần thiết cho sinh viên, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và giải quyết kịp thời những thắc mắc, nhu cầu chính đáng của sinh viên.

4. Đảm bảo các điều kiện để phát huy hiệu quả vai trò của tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và Hội Sinh viên Việt Nam trong công tác sinh viên, chú trọng công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống cho sinh viên.

5. Quyết định sự tham gia của sinh viên mang tính chất đại diện cho cơ sở giáo dục đại học khi có sự huy động của địa phương, các cấp, các ngành hoặc các tổ chức khác.

Điều 9. Các đơn vị, cá nhân phụ trách công tác sinh viên

1. Vai trò của phòng Công tác Sinh viên và Thanh tra Giáo dục:

a) Tiếp nhận và quản lý hồ sơ sinh viên sau khi nhập học và trong suốt quá trình học tập tại Trường, xác nhận các giấy tờ liên quan đến sinh viên theo quy định của pháp luật.

b) Giải quyết chế độ chính sách đối với sinh viên theo quy định hiện hành. Phối hợp với các đơn vị lập danh sách sinh viên được miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, trợ cấp xã hội trình Hiệu trưởng quyết định.

c) Theo dõi, tổng hợp kết quả rèn luyện, tham mưu cho Hội đồng khen thưởng và kỷ luật sinh viên để khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích cao trong học tập, rèn luyện và các hoạt động khác hoặc xử lý vi phạm quy chế, quy định, nội quy của Trường.

d) Tổ chức thực hiện quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định của Trường về công tác sinh viên, đề xuất các ý kiến về việc cụ thể hóa, sửa đổi, bổ sung hoặc thay đổi các quy định cho phù hợp với thực tiễn của Trường nhằm nâng cao chất lượng của công tác quản lý sinh viên.

e) Tổ chức triển khai công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, giáo dục pháp luật cho sinh viên, phối hợp với các Khoa, đơn vị chức năng có liên quan tổ chức cho sinh viên tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa - văn nghệ, thể dục thể thao và các hoạt động khác ở cấp trường.

f) Phối hợp với các ngành, cấp chính quyền địa phương trên địa bàn nơi trường hoạt động nhằm xây dựng các kế hoạch đảm bảo an ninh trật tự và an toàn cho sinh viên.

g) Phối hợp tổ chức đối thoại định kỳ giữa Ban giám hiệu và đại diện sinh viên.

2. Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội sinh viên Trường phối hợp với phòng Công tác Sinh viên và Thanh tra Giáo dục tổ chức các hoạt động học thuật, nghiên cứu khoa học, văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao phù hợp giúp sinh viên có môi trường rèn huyện, cống hiến và khẳng định bản thân.

3. Các đơn vị đào tạo

a) Phối hợp với Liên chi đoàn, Hội sinh viên tổ chức các hoạt động học tập rèn luyện của sinh viên trong đơn vị, nghiên cứu khoa học, văn nghệ, thể thao, tình nguyện, hoạt động cựu sinh viên của đơn vị.

b) Phối hợp với Phòng Công tác Sinh viên và Thanh tra Giáo dục trong việc xử lý học vụ, khen thưởng, kỷ luật và khiếu nại của sinh viên.

c) Định kỳ tổ chức đối thoại với sinh viên để nắm bắt tâm tư nguyện vọng và giải quyết kịp thời những thắc mắc cũng như nguyện vọng chính đáng của sinh viên theo thẩm quyền hoặc đề xuất Nhà trường giải quyết.

d) Tổ chức đối thoại với gia đình sinh viên có kết quả học tập yếu, kém, bị cảnh báo học tập nhiều lần.

e) Có trách nhiệm tiếp nhận trực tiếp, xem xét, có ý kiến tư vấn và chuyển đến các đơn vị liên quan giải quyết các khiếu nại, phản hồi của sinh viên về học tập, rèn luyện và hoạt động đào tạo của Nhà trường.

Chương IV

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN CỦA SINH VIÊN

Điều 10. Nhiệm vụ của sinh viên

1. Chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ trường đại học và các quy chế, nội quy của Nhà trường.

2. Học tập, rèn luyện theo chương trình, kế hoạch giáo dục, đào tạo của Nhà trường, chủ động, tích cực tự học, nghiên cứu, sáng tạo và rèn luyện đạo đức, lối sống.

3. Tôn trọng nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và nhân viên của Nhà trường, đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong quá trình học tập và rèn luyện, thực hiện tốt nếp sống văn hóa trong trường học.

4. Giữ gìn và bảo vệ tài sản, hành động góp phần bảo vệ, xây dựng và phát huy truyền thống của Nhà trường.

5. Thực hiện đầy đủ quy định về việc khám sức khỏe đầu khóa và khám sức khỏe định kỳ trong thời gian học tập theo quy định của Nhà trường.

6. Đóng học phí, bảo hiểm y tế đầy đủ, đúng thời hạn.

7. Tham gia lao động công ích, hoạt động tình nguyện, hoạt động công tác xã hội vì cộng đồng phù hợp với năng lực và sức khỏe theo yêu cầu của Nhà trường.

8. Chấp hành nghĩa vụ làm việc có thời hạn theo sự điều động của Nhà nước khi được hưởng học bổng, chi phí đào tạo do Nhà nước cấp hoặc do nước ngoài tài trợ theo Hiệp định ký kết với Nhà nước, nếu không chấp hành phải bồi hoàn học bổng, chi phí đào tạo theo quy định của Chính phủ.

9. Tham gia phòng, chống tiêu cực, gian lận trong học tập, thi cử và các hoạt động khác của sinh viên, kịp thời báo cáo với khoa, phòng chức năng, Hiệu trưởng Nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện những hành vi tiêu cực, gian lận trong học

tập, thi cử hoặc những hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm nội quy, quy chế khác của sinh viên, cán bộ, nhà giáo trong Nhà trường.

10. Tham gia công tác bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội trong trường học, gia đình và cộng đồng.

11. Thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan theo quy định của pháp luật và của Nhà trường.

Điều 11. Quyền của sinh viên

1. Được nhận vào học đúng ngành, nghề đã đăng ký dự tuyển nếu đủ các điều kiện trúng tuyển theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Nhà trường.

2. Được tôn trọng và đối xử bình đẳng, được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định của Nhà trường, được phổ biến nội quy, quy chế về đào tạo, rèn luyện và các chế độ, chính sách của Nhà nước có liên quan đến sinh viên.

3. Được tạo điều kiện trong học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện, bao gồm:

a) Sử dụng hệ thống thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, nghiên cứu khoa học, văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao.

b) Tham gia nghiên cứu khoa học, thi sinh viên giỏi, thi Olympic các môn học, thi sáng tạo khoa học, kỹ thuật.

c) Chăm sóc, bảo vệ sức khỏe theo quy định hiện hành của Nhà nước.

d) Đăng ký dự tuyển đi học, tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi sinh viên ở nước ngoài, học chuyển tiếp ở các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định hiện hành.

e) Tham gia hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam, tham gia các tổ chức tự quản của sinh viên, các hoạt động xã hội có liên quan ở trong và ngoài trường học theo quy định của pháp luật, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao lành mạnh, phù hợp với mục tiêu đào tạo của Nhà trường.

f) Sử dụng các dịch vụ công tác xã hội hiện có của Nhà trường (bao gồm các dịch vụ về hướng nghiệp, tư vấn việc làm, tư vấn sức khỏe, tâm lý, hỗ trợ sinh viên có hoàn cảnh đặc biệt,...)

g) Nghỉ học tạm thời, tạm ngừng học, học theo tiến độ chậm, tiến độ nhanh, học cùng lúc hai chương trình, chuyển trường theo quy định của quy chế về đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, được nghỉ hè, nghỉ tết, nghỉ lễ theo quy định.

4. Được hưởng các chế độ, chính sách, được xét nhận học bổng khuyến khích học tập, học bổng do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ theo quy định hiện hành, được miễn giảm phí khi sử dụng các dịch vụ công cộng về giao thông, giải trí, tham quan bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hóa theo quy định của Nhà nước.

5. Được góp ý kiến, tham gia quản lý và giám sát hoạt động giáo dục và các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, trực tiếp hoặc thông qua đại diện hợp pháp của mình kiến nghị các giải pháp góp phần xây dựng và phát triển Nhà trường, để đạt nguyện vọng và khiếu nại lên Hiệu trưởng Nhà trường giải quyết các vấn đề có liên quan đến quyền lợi ích chính đáng của sinh viên.

6. Được xét tiếp nhận vào ký túc xá và ưu tiên khi sắp xếp vào ở ký túc xá theo quy định.

7. Sinh viên đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp được cấp bằng tốt nghiệp, chứng chỉ bảng điểm học tập và rèn luyện, các giấy tờ liên quan và giải quyết các thủ tục hành chính khác.

Điều 12. Các hành vi sinh viên không được làm

1. Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, xâm phạm thân thể nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, nhân viên, người học của Nhà trường và người khác.

2. Gian lận trong học tập, kiểm tra, thi cử như: quay còp, mang tài liệu vào phòng thi, xin điểm, học, thi, thực tập, trực hộ người khác hoặc nhờ người khác học, thi, thực tập, trực hộ, sao chép, nhờ hoặc làm hộ tiểu luận, đồ án, khóa luận tốt nghiệp, tổ chức hoặc tham gia tổ chức thi hộ hoặc các hành vi gian lận khác.

3. Hút thuốc, uống rượu, bia trong trường học, say rượu, bia khi đến lớp học.

4. Tổ chức hoặc tham gia tụ tập đông người, biểu tình, khiếu kiện trái pháp luật, tham gia tệ nạn xã hội, gây rối an ninh, trật tự an toàn trong Nhà trường hoặc ngoài xã hội.

5. Tổ chức hoặc tham gia đua xe, cỗ vũ đua xe trái phép.

6. Tổ chức hoặc tham gia đánh bạc dưới mọi hình thức.

7. Sản xuất, buôn bán, vận chuyển, phát tán, tàng trữ, sử dụng hoặc lôi kéo người khác sử dụng vũ khí, chất nổ, các chất ma túy, các loại được phẩm, hóa chất cấm sử dụng, các tài liệu, án phẩm, thông tin phản động, đòi trụy và các tài liệu cấm khác theo quy định của Nhà nước, tổ chức, tham gia, truyền bá các hoạt động mê tín dị đoan, các hoạt động tôn giáo trong Nhà trường và các hành vi vi phạm đạo đức khác.

8. Thành lập, tham gia các hoạt động mang tính chất chính trị trái pháp luật, tổ chức, tham gia các hoạt động tập thể mang danh nghĩa Nhà trường khi chưa được Hiệu trưởng Nhà trường cho phép.

9. Đăng tải, bình luận, chia sẻ bài viết, hình ảnh có nội dung dung tục, bạo lực, dồi trụy, xâm phạm an ninh quốc gia, chống phá Đảng và Nhà nước, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân trên mạng Internet.

10. Tổ chức hoặc tham gia các hoạt động vi phạm pháp luật khác.

Chương V

NỘI QUY HỌC TẬP VÀ VĂN HÓA HỌC ĐƯỜNG

Điều 13. Cấp phát, quản lý và sử dụng thẻ sinh viên

1. Quy định về thẻ sinh viên và vị trí đeo:

a) Thẻ sinh viên được in theo mẫu chung trên cơ sở bộ nhận dạng thương hiệu của Trường, có màu sắc, kích thước thống nhất. Thông tin trên thẻ gồm logo, tên Trường, ảnh và thông tin của sinh viên được quy định tại Trường.

b) Mỗi thẻ sinh viên có túi đựng riêng, có dây đeo cố định và dây đeo tự rút được Nhà trường cấp. Thẻ sinh viên được đeo ở vị trí trước ngực bằng cách sử dụng dây đeo tự rút hoặc dây đeo cố định.

2. Sử dụng thẻ sinh viên:

a) Sinh viên phải đeo thẻ khi đến lớp học, sinh hoạt lớp, sinh hoạt đoàn thể, làm việc với Khoa, các Phòng ban, đơn vị trong trường.

b) Thẻ phải bảo quản, giữ gìn cẩn thận, không cho người khác mượn thẻ sinh viên. Trường hợp mất thẻ, hỏng thẻ phải làm thẻ mới và phải chịu chi phí làm thẻ.

c) Thẻ sinh viên chỉ có giá trị sử dụng trong thời gian học tập tại Trường. Sinh viên không được sử dụng thẻ vào những việc trái với quy định, trái pháp luật, nếu vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật theo quy định.

3. Cấp thẻ sinh viên lần đầu:

a) Tất cả sinh viên khi được trúng tuyển vào Trường, sau khi hoàn thành các thủ tục nhập học sẽ được cấp thẻ tên theo quy định.

b) Yêu cầu để được cấp thẻ lần đầu: sinh viên đã chụp hình hoặc nộp file hình thẻ theo yêu cầu, căn cứ vào danh sách sinh viên trúng tuyển từ phòng Đào tạo, phòng Công tác Sinh viên và Thanh tra Giáo dục thực hiện in và cấp phát thẻ cho sinh viên theo quy định.

4. Cấp lại thẻ sinh viên:

Để được cấp lại thẻ sinh viên, sinh viên liên hệ nộp lệ phí làm lại thẻ tại phòng Kế hoạch Tài chính, đồng thời liên hệ Phòng Công tác Sinh viên và Thanh tra Giáo dục để đăng ký cấp lại hoặc đổi thẻ.

5. Thu hồi thẻ sinh viên:

Việc thu hồi thẻ sinh viên thực hiện đối với các trường hợp: chuyển trường; ngừng học, thôi học và buộc thôi học.

Điều 14. Quy định về đồng phục và tác phong sinh viên

1. Khi sinh viên đến Trường để học tập hoặc liên hệ làm việc với các Phòng, Ban, Khoa, Trung tâm, đơn vị thuộc Trường phải mặc đồng phục (áo đồng phục trường hoặc đồng phục do khoa thiết kế) và đeo thẻ sinh viên theo quy định.

2. Quần áo sạch sẽ, chỉnh tề, đầu tóc phải gọn gàng, đi giày hoặc dép có quai hậu, thái độ hòa nhã, khiêm tốn, nói năng lễ phép, không nói tục, hút thuốc lá, gây gổ đánh nhau, xả rác bừa bãi.

3. Đi nhẹ, nói khẽ, không chen lấn, xô đẩy, nô đùa, chạy nhảy ồn ào làm mất trật tự ảnh hưởng tới lớp học.

4. Khi đi **thang máy**, xếp hàng ngay ngắn, trật tự, **ưu tiên** nhường **thầy, cô giáo** đi trước.

5. Thực hiện nghiêm túc luật lệ giao thông, không băng ngang dải phân cách, không đi ngược chiều, khi điều khiển xe gắn máy phải đội mũ bảo hiểm, không chở từ hai người trở lên, không phóng nhanh, rõ ga, rú còi trong khuôn viên Trường.

6. Khi vào gửi xe bắt buộc phải lấy thẻ gửi xe, rút chìa khóa, cất giữ chìa khóa và để xe ngay ngắn, đúng nơi quy định. Khi gửi xe và lấy xe phải có trách nhiệm giữ gìn trật tự, không xô đẩy, đảm bảo an toàn, tránh va chạm, nếu làm hỏng xe của người khác thì phải bồi thường, **tuyệt đối không để xe qua đêm**.

Điều 15. Quy định về giờ giấc, nề nếp trong học tập

1. Đi học đúng giờ, đều đặn tham dự đủ số tiết học, thực hiện nghiêm túc giờ ra, vào lớp, ca thực hành, giờ nghỉ giải lao theo quy định của Trường.

2. Trong giờ học không làm mất trật tự, không làm việc riêng, không sử dụng điện thoại khi không có yêu cầu của giảng viên, không ngủ trong lớp, giữ tư thế nghiêm chỉnh, khi có ý kiến phải giơ tay, khi có nhu cầu ra, vào lớp phải xin phép giảng viên.

3. Trước khi bắt đầu tiết học thứ nhất của buổi học, sinh viên phải có mặt tại lớp học lý thuyết trước 05 phút và xưởng thực hành trước 10 phút để chuẩn bị các dụng cụ học tập, khi giảng viên vào cũng như rời khỏi lớp sinh viên phải đứng lên chào.

4. Khi cần nghỉ một buổi học, một ca thực hành hoặc nhiều ngày phải làm đơn xin nghỉ học theo mẫu, nếu xét thấy lý do chính đáng, sinh viên sẽ được Nhà trường giải quyết. Đơn nghỉ học khi được giải quyết Phòng Công tác Sinh viên và Thanh tra Giáo dục có trách nhiệm ghi vào sổ theo dõi, sinh viên phải mang đơn xin phép báo cáo cô vấn học tập, giảng viên bộ môn để ghi vào sổ theo dõi của lớp.

5. Trường hợp đi trễ, nghỉ học không phép, quá phép, bỏ tiết giảng viên giảng dạy sẽ mời ra khỏi lớp, sinh viên phải trực tiếp đến Phòng Công tác Sinh viên và Thanh tra Giáo dục để giải quyết và nhận giấy phép trình lại giảng viên mới được vào lớp (giảng viên không cho vào lớp học khi chưa có giấy vào lớp của Phòng Công tác Sinh viên và Thanh tra Giáo dục gửi đến).

Điều 16. Quy định về chuẩn mực văn hóa ứng xử học đường

1. Quy định chung:

a) Sinh viên phải có tư cách lịch sự, tôn trọng mọi người, không có những hành vi, biểu hiện thiếu văn hóa như nói tục, chửi bậy, cãi nhau, không sử dụng điện thoại trong giờ học, dự họp.

b) Không xúc phạm danh dự, nhân phẩm, thân thể người khác.

c) Khi tham gia hội họp, sinh hoạt, học tập phải đúng giờ, đúng thành phần, vắng mặt phải báo cáo xin phép trước với người chủ trì, phát biểu phải được sự đồng ý của người chủ trì, giữ thái độ đúng mực, không nói chen ngang khi phát biểu, thảo luận.

2. Ứng xử với bản thân và gia đình

a) Sống có trách nhiệm và tôn trọng bản thân, không làm những việc trái quy định của pháp luật, gây ảnh hưởng tới danh dự của bản thân và gia đình, có lòng tự trọng, tính trung thực, khách quan và khiêm tốn, luôn có ý thức vượt khó vươn lên để hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập.

b) Có ý thức phấn đấu trong học tập và rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, rèn luyện lối sống tự lập, lành mạnh, tiết kiệm, nghiêm túc chấp hành nhiệm vụ của người học tại các Quy chế, Quy định.

3. Ứng xử với bạn bè trong Trường:

a) Luôn tôn trọng, chân thành và thân thiện, đoàn kết, cởi mở, cảm thông, chia sẻ, xây dựng mối quan hệ bạn bè trong sáng, lành mạnh, động viên và giúp đỡ nhau cùng tiến bộ, thẳng thắn phê bình, kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện sai trái, tiêu cực.

b) Không ganh ghét, đố kỵ, xích mích, bè phái, mất đoàn kết, phản ánh sai sự thật làm tổn thương đến tinh thần và xâm phạm thân thể lẫn nhau, không chạy theo chủ nghĩa thành tích, không bao che khuyết điểm.

c) Sử dụng ngôn từ trong sáng, không nói tục, chửi bậy, hành vi và cử chỉ phải đúng mực.

d) Thể hiện đức tính khiêm tốn, cầu thị, biết nhận lỗi và sửa lỗi khi sai sót.

4. Ứng xử với cán bộ, giảng viên, nhân viên trong Trường:

a) Kính trọng, lễ phép, đúng mực với cán bộ, giảng viên, nhân viên trong Trường, chủ động chào hỏi, ngôn ngữ trong xưng hô thể hiện sự "tôn sư, trọng đạo", không sử dụng mạng xã hội, trang thông tin điện tử, diễn đàn mạng để đăng tin và bình luận thiếu tính xây dựng về Nhà trường, phán xét, nhận định không đúng sự thật theo chiều hướng tiêu cực đối với cán bộ, giảng viên, nhân viên trong Trường.

b) Có thái độ tích cực khi bày tỏ ý kiến và nguyện vọng của mình, của tập thể đối với Nhà trường, các đơn vị và với từng cán bộ, giảng viên, nhân viên trong Trường trên tinh thần thẳng thắn, chân thành, trung thực và mang tính xây dựng.

c) Tích cực hợp tác với cán bộ, giảng viên, nhân viên trong Trường trong hoạt động giáo dục và đào tạo.

d. Không sử dụng vật chất, tiền bạc và những mối quan hệ cá nhân đặc biệt làm "công cụ" tạo sự thiêng vị, mưu cầu lợi ích của cá nhân, lợi ích nhóm.

e) Dũng cảm đấu tranh, lên án hành vi vụ lợi cá nhân, những cá nhân lợi dụng việc chung để thực hiện những hành vi vi phạm phẩm chất đạo đức, làm xấu mối quan hệ thầy - trò trong Trường. Mạnh dạn báo cáo và đề nghị Nhà trường làm sáng tỏ mọi hành vi trù dập, đe dọa, gợi ý tiêu cực của cán bộ, giảng viên, nhân viên với người học.

5. Ứng xử với khách đến thăm và làm việc tại Trường:

a) Khi có khách đến thăm và làm việc tại Trường, sinh viên phải có tinh thần hợp tác, cởi mở, lịch thiệp trong giao tiếp.

b) Nhiệt tình giúp đỡ, hướng dẫn và giải thích trong giới hạn cho phép và hiểu biết của mình khi khách cần sự trợ giúp.

6. Ứng xử với cơ quan, tổ chức, cá nhân ngoài Trường:

a) Úng xử văn hóa, nhã nhặn, lắng nghe, tôn trọng ý kiến của tổ chức, cá nhân và nghiêm túc chấp hành quy định của pháp luật, nội quy, quy định của các cơ quan, tổ chức.

b) Không vi phạm các chuẩn mực về thuần phong, mĩ tục tại nơi công cộng để bảo đảm sự tiến bộ, văn minh của xã hội, không chen lấn, xô đẩy nhau nơi công cộng, kính trọng người lớn tuổi, có ý thức giúp đỡ, ưu tiên người già, người khuyết tật, phụ nữ mang thai và trẻ em.

7. Úng xử ở nơi cư trú:

a) Tích cực tham gia các hoạt động ở nơi cư trú, chịu sự giám sát của tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể nơi cư trú.

b) Tích cực tuyên truyền, vận động người thân trong gia đình chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của nơi cư trú và tuân thủ pháp luật.

c) Không vi phạm các quy định về đạo đức công dân đã được pháp luật quy định hoặc đã được cộng đồng dân cư thống nhất thực hiện.

8. Úng xử trong học tập, rèn luyện:

a) Thực hiện nghiêm túc các quy chế, quy định của Bộ, Nhà trường như: Quy chế về đào tạo, khảo thí, đảm bảo chất lượng, Quy chế công tác sinh viên, Quy định nội trú, ngoại trú, Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện...

b) Tìm hiểu về lịch sử, truyền thống của Nhà trường để biết rõ hơn về môi trường bản thân đang học tập và rèn luyện.

c) Có ý thức tự học, tự giác và tích cực, chủ động trong quá trình tiếp nhận kiến thức tại các giờ giảng, tích cực tham gia thảo luận, tranh luận trên lớp, hoàn thành tốt và đúng thời hạn các bài tập được giao..., tích cực vận dụng sáng tạo kiến thức vào thực tế cuộc sống.

d) Trung thực, nghiêm túc trong học tập và rèn luyện, không gian lận trong thi cử dưới mọi hình thức.

e) Tích cực tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động cộng đồng và các phong trào thi đua trong và ngoài Trường phát động, có ý thức tự rèn luyện các kỹ năng sống và học tập.

9. Úng xử trong nghiên cứu khoa học:

a) Trung thực trong quá trình thực hiện và công bố các tiểu luận, khóa luận, luận văn, luận án, công trình nghiên cứu khoa học.

- b) Tôn trọng bản quyền, không đạo văn, đạo ý tưởng của người khác.
- c) Không giả mạo hoặc làm sai lệch dữ liệu trong nghiên cứu khoa học.
- d) Có trách nhiệm xây dựng và bảo vệ thương hiệu của Trường trong cộng đồng nghiên cứu khoa học trong nước và quốc tế.
- e) Kiên quyết đấu tranh đối với những hành vi tiêu cực trong nghiên cứu khoa học, không bao che, thỏa hiệp với tiêu cực trong khoa học.

Chương VI

TIÊU CHUẨN VÀ NHIỆM VỤ BAN CÁN SỰ LỚP

Điều 17. Cơ cấu của Ban cán sự

1. Ban cán sự lớp gồm 2 thành viên: Lớp trưởng phụ trách chung và Lớp phó đời sống kiêm Bí thư chi đoàn.
2. Ban cán sự lớp do Cố vấn học tập chỉ định (đối với năm thứ nhất), những năm tiếp theo do Đại hội lớp bầu chọn, Khoa phụ trách đề nghị và Phòng Công tác Sinh viên và Thanh tra Giáo dục trình Hiệu trưởng ra quyết định công nhận.
3. Nhiệm kỳ của Ban cán sự lớp là một năm (tính theo năm học), trong trường hợp cần thiết Cố vấn học tập/Phòng Công tác Sinh viên và Thanh tra Giáo dục chỉ định thay đổi một số thành viên của Ban cán sự lớp, Hiệu trưởng ra quyết định công nhận.

Điều 18. Tiêu chuẩn để lựa chọn sinh viên vào Ban cán sự lớp

1. Lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, lối sống lành mạnh, có ý thức tổ chức kỷ luật tốt, gương mẫu trong việc thực hiện nội quy, quy chế của Nhà trường, có tinh thần đấu tranh phê bình và tự phê bình, thẳng thắn, trung thực.
2. Học tập đạt từ loại Trung bình khá trở lên (tính theo ĐTB của học kỳ liền trước), trong đó số học phần đạt dưới trung bình không quá 10%.
3. Có năng lực tổ chức các hoạt động tập thể và giữ vững sự đoàn kết trong tập thể lớp, có phương pháp vận động quần chúng tốt, có mối liên hệ mật thiết với Cố vấn học tập lớp, Ban chủ nhiệm khoa để kịp thời phản ánh và xử lý thông tin hai chiều.
4. Nhiệt tình và trách nhiệm với công việc được giao.
5. Được tập thể lớp tín nhiệm.
6. Trong năm học trước không vi phạm khuyết điểm từ khiển trách Khoa trở lên.

7. Trường hợp khác theo quy định của Nhà trường.

Điều 19. Nhiệm vụ chung của Ban cán sự lớp

1. Điều hành, quản lý lớp thực hiện chương trình học tập, rèn luyện tư tưởng, đạo đức tác phong, tham gia các hoạt động xã hội, chấp hành đầy đủ và nghiêm túc các quy chế, quy định của Khoa và Nhà trường.

2. Đôn đốc sinh viên trong lớp chấp hành nghiêm chỉnh nội quy, quy chế về học tập, rèn luyện, xây dựng nề nếp tự quản trong lớp.

3. Xây dựng phong trào thi đua rèn luyện, học tập và tổ chức đồi sóng của tập thể lớp.

4. Phối hợp chặt chẽ và thường xuyên với Ban chấp hành Liên chi Đoàn Khoa, Ban chấp hành Đoàn Trường trong việc triển khai để sinh viên tham gia phong trào, hoạt động văn, thể, mỹ và các hoạt động bài trừ tệ nạn ma túy, mại dâm và các tệ nạn xã hội khác trong Trường.

5. Truyền đạt, phổ biến và tổ chức thực hiện các thông báo, quy định của nhà trường tới sinh viên trong lớp, đồng thời đại diện cho lớp đề đạt ý kiến, phản ánh nguyện vọng, kiến nghị của sinh viên trong lớp với Nhà trường.

6. Thường xuyên liên hệ với Cố vấn học tập để báo cáo về tình hình lớp, xin ý kiến tư vấn nhằm giải quyết những vấn đề liên quan đến diễn biến tư tưởng, học tập, rèn luyện và sinh hoạt của sinh viên trong lớp.

7. Báo cáo đầy đủ, chính xác tình hình học tập, rèn luyện theo học kỳ, năm học và những việc đột xuất của lớp với Khoa hoặc Phòng Công tác Sinh viên và Thanh tra Giáo dục.

8. Tổ chức họp lớp theo quy định của Khoa và mời Cố vấn học tập dự họp.

9. Tổ chức, động viên giúp đỡ những sinh viên gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện, thay mặt cho sinh viên của lớp liên hệ với Cố vấn học tập và các giảng viên bộ môn, đề nghị các khoa, Phòng Công tác Sinh viên và Thanh tra Giáo dục, Ban giám hiệu nhà trường giải quyết những vấn đề có liên quan đến nhiệm vụ và quyền của sinh viên trong lớp.

10. Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức Đoàn, Hội trong việc quản lý học tập, rèn luyện chính trị tư tưởng, trau dồi đạo đức tác phong cho sinh viên.

11. Phản ánh tình hình lớp, kiến nghị của sinh viên lên Ban Giám hiệu thông qua Phòng Công tác Sinh viên và Thanh tra Giáo dục.

Điều 20. Nhiệm vụ của Lớp trưởng

1. Lớp trưởng là người điều hành, quản lý toàn bộ các hoạt động của lớp.
2. Tổ chức, quản lý lớp thực hiện các nhiệm vụ học tập, rèn luyện theo chương trình đào tạo của nhà trường và tham gia các hoạt động xã hội.
3. Triển khai, truyền đạt, theo dõi, đôn đốc và tổ chức thực hiện đầy đủ, nghiêm chỉnh nội quy, quy chế, thông báo của nhà trường tới toàn thể sinh viên trong lớp.
4. Báo cáo tổng hợp tình hình mọi mặt của lớp, những kiến nghị của lớp, phản ánh với nhà trường vào cuối mỗi học kỳ (qua Phòng Công tác Sinh viên và Thanh tra Giáo dục). Chủ trì các cuộc họp lớp vào cuối mỗi tháng hoặc học kỳ, mỗi năm học do khoa quy định để đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, xét học bỗng, khen thưởng... đối với sinh viên trong lớp.
5. Kịp thời báo cáo trung thực với khoa, với Cố vấn học tập những sự việc đột xuất, những vụ việc vi phạm nội quy học tập, rèn luyện, nội quy ký túc xá, vi phạm pháp luật của sinh viên trong lớp.
6. Tổ chức, động viên giúp đỡ những các thành viên trong lớp gặp khó khăn.
7. Phối hợp với Đoàn Thanh niên, Hội sinh viên trong các hoạt động của lớp.
8. Đại diện cho lớp đề đạt ý kiến, phản ánh nguyện vọng, kiến nghị của sinh viên trong lớp với Khoa, Nhà trường (qua Phòng Công tác Sinh viên và Thanh tra Giáo dục).
9. Tham gia các công việc khác (bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ,...) do Khoa, Nhà trường điều động.

Điều 21. Nhiệm vụ của lớp phó đời sống kiêm bí thư chi đoàn

1. Là người giúp lớp trưởng điều hành, quản lý các hoạt động liên quan đến học tập và đời sống của lớp, thực hiện nghiêm túc Quy chế đào tạo của Nhà trường.

2. Là người giúp lớp trưởng điều hành, quản lý các hoạt động liên quan đến đời sống, sinh hoạt văn hóa của sinh viên trong lớp và tổ chức chăm lo đời sống, vật chất, tinh thần cho sinh viên trong lớp, tổ chức động viên, thăm hỏi những sinh viên có hoàn cảnh khó khăn, ốm đau, tai nạn...

3. Là người chịu trách nhiệm trước Liên chi đoàn khoa về toàn bộ hoạt động của chi đoàn, có quyền triệu tập các cuộc họp chi đoàn, mời Cố vấn học tập tham gia, đại diện chi đoàn kiến nghị lên đoàn thể cùng cấp và đoàn thể cấp trên những ý kiến, nguyện vọng của đoàn viên thanh niên trong lớp về các vấn đề liên quan đến hoạt động của Đoàn.

4. Triển khai các thông báo của Nhà trường đến sinh viên trong lớp học, đôn đốc, nhắc nhở sinh viên đi học đầy đủ, đúng giờ, đảm bảo học tập nghiêm túc.

5. Nhắc nhở sinh viên trong lớp đóng học phí đúng hạn, động viên sinh viên trong danh sách bị cảnh báo học vụ tiếp tục học tập, phối hợp với Cố vấn học tập, lớp trưởng và thành viên trong lớp để có giải pháp trong vấn đề này.

6. Triển khai và tổng hợp công tác nội trú, ngoại trú theo yêu cầu của Phòng Công tác Sinh viên và Thanh tra Giáo dục.

7. Nắm bắt kịp thời các chủ trương, nội dung công tác của Đoàn trường, Hội sinh viên để triển khai thông tin cho sinh viên trong lớp.

8. Phối hợp với lớp trưởng, Cố vấn học tập và Đoàn thanh niên để bồi dưỡng đoàn viên ưu tú giới thiệu kết nạp Đảng.

Điều 22. Bầu cử, bổ nhiệm, miễn nhiệm Ban cán sự lớp

1. Tổ chức bầu cử:

a) Đối với lớp sinh viên mới nhập học, nhân sự Ban cán sự lớp do Cố vấn học tập lớp đề xuất, Trưởng khoa duyệt và Hiệu trưởng ra quyết định bổ nhiệm tạm thời. Nhiệm kỳ của Ban cán sự lớp tạm thời là 1 học kỳ.

b) Tháng đầu tiên của học kỳ thứ hai (đối với các lớp năm thứ nhất) hoặc tháng đầu tiên của năm học (đối với các lớp từ năm thứ hai trở đi), lớp tiến hành sơ kết học kỳ 1 hoặc tổng kết năm học cũ và xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ học kỳ 2 hoặc năm học mới đồng thời bầu Ban cán sự lớp.

c) Ban cán sự lớp được bầu theo phương thức bỏ phiếu phổ thông. Tất cả sinh viên trong lớp đều có quyền ứng cử và đắc cử vào Ban cán sự lớp. Người trúng cử là người có số phiếu trên 50% số phiếu.

2. Công tác bổ nhiệm:

a) Cố vấn học tập gửi biên bản bầu cử và danh sách Ban cán sự lớp cho Khoa phụ trách, Khoa tổng hợp danh sách làm đề nghị và gửi về Phòng Công tác Sinh viên và Thanh tra Giáo dục tổng hợp, dự thảo ra Quyết định công nhận Ban cán sự lớp và trình Hiệu trưởng phê duyệt.

b) Trong trường hợp Ban cán sự lớp hoặc một trong các thành viên Ban cán sự lớp không hoàn thành nhiệm vụ hoặc vi phạm kỷ luật, Cố vấn học tập hoặc Phòng Công tác Sinh viên và Thanh tra Giáo dục chỉ định thay đổi và công nhận một số thành viên của Ban cán sự lớp, Hiệu trưởng ra quyết định công nhận.

Điều 23. Quyền lợi của Ban cán sự lớp

Các thành viên trong Ban cán sự lớp hoàn thành tốt nhiệm vụ, được hưởng một số quyền lợi sau:

1. Được cộng điểm rèn luyện theo Quy chế rèn luyện của Bộ Giáo dục và Đào tạo, và các chế độ khác theo quy định của Trường (nếu có).

2. Được nhận kinh phí phụ cấp hàng tháng theo quy định của trường. Kinh phí được tính theo tháng nhân với số tháng đảm nhận.

3. Được tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ hàng năm do Nhà trường tổ chức.

Điều 24. Phương thức làm việc

Khi thừa hành nhiệm vụ của mình, Ban cán sự lớp phải tuân theo nguyên tắc sau

1. Khi thừa hành nhiệm vụ của mình, Ban cán sự lớp chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Cố vấn học tập, Ban chủ nhiệm khoa, riêng lớp phó dời sóng kiêm bí thư chi đoàn chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Liên chi đoàn.

2. Trên cơ sở làm việc tập thể, các thành viên ban cán sự lớp cần phân định trách nhiệm cá nhân rõ ràng, trong đó:

a) Lớp trưởng chịu trách nhiệm chính trước lớp, Cố vấn học tập, Khoa và Nhà trường về hoạt động của lớp.

b) Lớp phó đài sồng kiêm bí thư chi đoàn là người giúp việc lớp trưởng từng mặt công tác, cùng lớp trưởng chịu trách nhiệm trước tập thể lớp, Cố vấn học tập, Khoa và Nhà trường về các mặt công tác được giao, chịu trách nhiệm chính trước Liên chi đoàn và Đoàn trường về hoạt động của chi đoàn.

3. Phát huy đầy đủ quyền làm chủ tập thể của sinh viên đối với các hoạt động trong lớp, trong khoa và trong trường.

4. Đề cao nguyên tắc tự phê bình và phê bình trong cuộc họp.

Điều 25. Trách nhiệm của các đơn vị trong công tác quản lý Ban cán sự lớp

1. Trách nhiệm của Trưởng Khoa:

a) Cung cấp những tài liệu, thông tin, định hướng cho Ban cán sự trong quá trình quản lý lớp.

b) Lắng nghe ý kiến phản ánh, những khó khăn vướng mắc trong quản lý lớp của Ban cán sự lớp để có biện pháp giúp đỡ lớp hoàn thành nhiệm vụ.

c) Tổ chức các cuộc họp và hội nghị để đánh giá công tác quản lý lớp nhằm bồi dưỡng nghiệp vụ, nâng cao năng lực lãnh đạo của Ban cán sự lớp.

2. Trách nhiệm của cố vấn học tập:

Cố vấn học tập có trách nhiệm: tư vấn, hướng dẫn, điều hành, chỉ đạo, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của Ban cán sự lớp, định hướng cho Ban cán sự lớp xây dựng phương hướng hoạt động.

3. Trách nhiệm của Phòng Công tác Sinh viên và Thanh tra Giáo dục:

a) Tổng hợp danh sách Ban cán sự lớp từ khoa, ra quyết định trình Hiệu trưởng công nhận.

b) Lập danh sách và tính trợ cấp cho Ban cán sự lớp theo học kỳ trình Hiệu trưởng phê duyệt.

c) Hỗ trợ Ban cán sự các lớp trong quá trình phụ trách lớp.

4. Trách nhiệm của Phòng Kế hoạch Tài chính:

Phòng Kế hoạch tài chính có trách nhiệm thanh toán trợ cấp Ban cán sự lớp theo quy định của trường (cuối học kỳ).

Chương VII

KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT SINH VIÊN

Điều 26. Nội dung, hình thức khen thưởng

1. Khen thưởng thường xuyên, kịp thời đối với cá nhân và tập thể lớp sinh viên đạt thành tích xứng đáng để biểu dương, khen thưởng. Cụ thể:

- a) Đoạt giải trong các cuộc thi Olympic các môn học, thi nghiên cứu khoa học, các cuộc thi sáng tạo kỹ thuật, học thuật, văn hóa, văn nghệ, thể thao.
- b) Đóng góp có hiệu quả trong công tác Đảng, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên, trong hoạt động thanh niên xung kích, sinh viên tình nguyện, giữ gìn an ninh trật tự, các hoạt động trong lớp, khoa, trong ký túc xá, hoạt động xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao.
- c) Có thành tích trong việc thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc, bảo đảm an ninh, trật tự trường học, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, dũng cảm cứu người bị nạn, chống tiêu cực, tham nhũng.
- d) Các thành tích đặc biệt khác.

Nội dung, hình thức và mức khen thưởng thường xuyên do Ban Giám hiệu Nhà trường quy định.

2. Thi đua, khen thưởng toàn diện, định kỳ đối với cá nhân và tập thể lớp sinh viên được tiến hành vào cuối năm học, khóa học. Trình tự, thủ tục xét khen thưởng thực hiện theo quy định của Nhà trường.

Điều 27. Hình thức kỷ luật và nội dung vi phạm

1. Những sinh viên có hành vi vi phạm thì tùy tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm có thể được nhắc nhở, phê bình hoặc phải chịu một trong các hình thức kỷ luật sau:

- a) Khiển trách: áp dụng đối với sinh viên có hành vi vi phạm lần đầu nhưng ở mức độ nhẹ.

b) Cảnh cáo: áp dụng đối với sinh viên đã bị khiển trách mà tái phạm hoặc vi phạm ở mức độ nhẹ nhưng hành vi vi phạm có tính chất thường xuyên hoặc mới vi phạm lần đầu nhưng mức độ tương đối nghiêm trọng.

c) Đinh chỉ học tập có thời hạn: áp dụng đối với những sinh viên đang trong thời gian bị cảnh cáo mà vẫn vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm nghiêm trọng các hành vi sinh viên không được làm, sinh viên vi phạm pháp luật bị xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo. Tùy từng trường hợp cụ thể, Ban Giám hiệu Nhà trường căn cứ vào quy chế đào tạo để quyết định thời hạn đinh chỉ học tập theo các mức: đinh chỉ một học kỳ, đinh chỉ một năm học hoặc đinh chỉ theo thời gian sinh viên bị xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

d) Buộc thôi học: áp dụng đối với sinh viên đang trong thời gian bị đinh chỉ học tập mà vẫn tiếp tục vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm lần đầu nhưng có tính chất và mức độ vi phạm đặc biệt nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đến Nhà trường và xã hội, vi phạm pháp luật bị xử phạt tù giam.

2. Hình thức kỷ luật của sinh viên từ cảnh cáo trở lên phải được lưu vào hồ sơ quản lý sinh viên và thông báo cho gia đình sinh viên. Trường hợp sinh viên bị kỷ luật mức đinh chỉ học tập có thời hạn hoặc buộc thôi học, Nhà trường phải gửi thông báo cho địa phương và gia đình sinh viên biết để phối hợp quản lý, giáo dục.

Điều 28. Trình tự, thủ tục và hồ sơ xét kỷ luật

1. Thủ tục xét kỷ luật:

a) Sinh viên có hành vi vi phạm phải làm bản tự kiểm điểm và tự nhận hình thức kỷ luật. Trong trường hợp sinh viên không chấp hành làm bản tự kiểm điểm thì Hội đồng khen thưởng và kỷ luật sinh viên vẫn họp để xử lý trên cơ sở các chứng cứ thu thập được.

b) Căn cứ học tập chủ trì họp với tập thể lớp sinh viên, phân tích và đề nghị hình thức kỷ luật gửi khoa phụ trách sinh viên.

c) Khoa phụ trách sinh viên xem xét, đề nghị Hội đồng khen thưởng và kỷ luật sinh viên của Nhà trường.

d) Hội đồng khen thưởng và kỷ luật sinh viên tổ chức họp để xét kỷ luật, thành phần bao gồm: các thành viên của Hội đồng, đại diện tập thể lớp sinh viên có sinh viên vi phạm và sinh viên có hành vi vi phạm. Sinh viên vi phạm kỷ luật đã được mời mà không

đến dự (nếu không có lý do chính đáng), không có bản tự kiểm điểm thì Hội đồng vẫn tiến hành họp và xét thêm khuyết điểm thiếu ý thức tổ chức kỷ luật.

Hội đồng kiến nghị áp dụng hình thức kỷ luật, đề nghị Ban Giám hiệu Nhà trường ra quyết định kỷ luật bằng văn bản.

2. Hồ sơ xử lý kỷ luật của sinh viên:

- a) Bản tự kiểm điểm (nếu có).
- b) Biên bản của tập thể lớp sinh viên họp kiểm điểm sinh viên có hành vi vi phạm.
- c) Biên bản của khoa hoặc đơn vị phụ trách công tác sinh viên.
- d) Các tài liệu có liên quan.

Điều 29. Chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật

1. Đối với sinh viên bị kỷ luật khiển trách: sau 03 tháng kể từ ngày có quyết định kỷ luật, nếu sinh viên không tái phạm hoặc không có những vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật thì đương nhiên được chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật và được hưởng quyền lợi của sinh viên kể từ ngày quyết định kỷ luật chấm dứt hiệu lực.

2. Đối với sinh viên bị kỷ luật cảnh cáo: sau 06 tháng kể từ ngày có quyết định kỷ luật, nếu sinh viên không tái phạm hoặc không có những vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật thì đương nhiên được chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật và được hưởng quyền lợi của sinh viên kể từ ngày quyết định kỷ luật chấm dứt hiệu lực.

3. Đối với trường hợp đình chỉ học tập có thời hạn: khi hết thời hạn đình chỉ, sinh viên phải xuất trình chứng nhận của địa phương (cấp xã, phường, thị trấn) nơi cư trú về việc chấp hành tốt nghĩa vụ công dân tại địa phương, chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền về việc đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo để Nhà trường xem xét, tiếp nhận vào học tiếp nếu đủ điều kiện.

4. Cấp có thẩm quyền quyết định kỷ luật phải có điều khoản ghi rõ thời gian sinh viên bị thi hành kỷ luật, tính từ khi ban hành quyết định kỷ luật đến thời điểm hết thời hạn bị kỷ luật theo quy định.

Điều 30. Cơ cấu tổ chức và nhiệm vụ của Hội đồng khen thưởng và kỷ luật sinh viên

1. Cơ cấu tổ chức Hội đồng khen thưởng và kỷ luật sinh viên:

- a) Chủ tịch Hội đồng: Ban Giám hiệu.
- b) Thường trực Hội đồng: đại diện lãnh đạo Phòng Công tác Sinh viên & Thanh tra Giáo dục.
- c) Các ủy viên: đại diện các khoa, phòng, ban có liên quan, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội sinh viên Việt Nam của Nhà trường.

Hội đồng có thể mời đại diện lớp sinh viên, cố vấn học tập. Các thành phần này được tham gia phát biểu ý kiến, đề xuất mức khen thưởng hoặc kỷ luật nhưng không được quyền biểu quyết.

2. Ban Giám hiệu Nhà trường ra quyết định thành lập và quy định cụ thể về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức và hoạt động của Hội đồng khen thưởng và kỷ luật sinh viên.

Điều 31. Quyền khiếu nại về khen thưởng, kỷ luật

Cá nhân và tập thể sinh viên nếu xét thấy các hình thức khen thưởng và kỷ luật không thỏa đáng có quyền khiếu nại lên các phòng, ban chức năng hoặc Ban Giám hiệu Nhà trường, nếu Nhà trường đã xem xét lại mà chưa thỏa đáng có thể khiếu nại lên cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

Chương VIII TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 32. Trách nhiệm của Nhà trường

1. Giao cho phòng Công tác sinh viên và Thanh tra Giáo dục xây dựng quy chế, quy định cụ thể về công tác sinh viên phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thực tiễn công tác tổ chức giáo dục và đào tạo của nhà trường.

2. Chỉ đạo các đơn vị phòng ban liên quan và các khoa đào tạo quản lý sinh viên chủ động phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể, gia đình sinh viên, các cơ quan có liên quan trên địa bàn để tổ chức thực hiện tốt công tác sinh viên.

3. Tổ chức tổng kết, đánh giá công tác sinh viên, báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo vào cuối năm học, gửi báo cáo đột xuất về Bộ Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan quản lý trực tiếp về những vụ việc phức tạp, nghiêm trọng xảy ra có liên quan đến sinh viên.

Điều 33. Công tác thanh tra, kiểm tra, khen thưởng, kỷ luật

1. Nhà trường tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện công tác sinh viên theo kế hoạch thanh tra kiểm tra hàng năm được Ban Giám hiệu phê duyệt.
2. Các đơn vị, cá nhân có thành tích tốt trong công tác sinh viên được xét khen thưởng theo quy định.
3. Các cá nhân vi phạm quy định về công tác sinh viên tùy theo mức độ sẽ bị xử lý theo quy định.

CHƯƠNG IX

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 34. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực thi hành từ ngày ký, thay thế các Quy chế có liên quan trước đây của Trường.
2. Các đơn vị, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Quy chế này.
3. Trong quá trình thực hiện, cần bổ sung, sửa đổi cập nhật phản ánh về phòng Công tác Sinh viên và Thanh tra Giáo dục tổng hợp, báo cáo Ban giám hiệu xem xét, quyết định./.

